

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 16/2000/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 3 tháng 2 năm 2000

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển ngành giao thông vận tải Đường sông Việt Nam đến năm 2020

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ Giao thông vận tải (tờ trình số 2856/GTVT-KHĐT ngày 21 tháng 8 năm 1999) và ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (công văn số 8098/BKH-VPTĐ ngày 13 tháng 12 năm 1999),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt "Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải đường sông Việt Nam đến năm 2020" với những nội dung chủ yếu sau :

1. Mục tiêu quy hoạch

a) Quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải đường sông đến năm 2020 là cơ sở để đầu tư xây dựng và phát triển mạng lưới giao thông đường sông hợp lý và thống nhất trong cả nước, có quy mô phù hợp với từng vùng lãnh thổ, hình thành những trung tâm nối kết cơ sở hạ tầng, dịch vụ vận tải đường sông, tạo điều kiện khai thác tiềm năng hiện có và phát triển năng lực của ngành giao thông vận tải đường sông.

Từng bước xây dựng ngành giao thông vận tải đường sông Việt Nam phát triển đồng bộ và hiện đại cả về luồng tuyến, bến cảng, phương tiện vận tải và bốc xếp nhằm đáp ứng nhu cầu vận tải hàng hóa và hành khách với chất lượng ngày càng cao, giá thành hợp lý, nhanh chóng và an toàn.

b) Đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa và hiện đại hóa ngành giao thông vận tải đường sông trên cơ sở phát huy nội lực, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm bằng mọi nguồn vốn nhằm phát triển bền vững, tăng cường năng lực của hệ thống quản lý, mở rộng hoạt động cung cấp các dịch vụ, bảo đảm an toàn giao thông, phát huy và nâng cao ưu thế sẵn có về kinh tế kỹ thuật của ngành.

2. Nội dung và quy mô các yếu tố chính của quy hoạch

a) Giao thông vận tải đường sông chiếm tỷ trọng 25 - 30% về tấn và Tkm, 10 - 15% về hành khách và hành khách-Km trong tổng khối lượng vận tải của toàn ngành giao thông vận tải.

b) Phát triển mạnh đội tàu sông theo hướng đa dạng có cơ cấu hợp lý, nhưng chú trọng phát triển tàu tự hành, tàu chở container, tàu khách nhanh, ... áp dụng các công nghệ tiên tiến trong vận tải và đóng mới tàu sông nhằm tăng tốc độ vận chuyển của phương tiện lên 10 - 12 Km/giờ đối với đoàn kéo đẩy, và 20 Km/giờ đối với tàu tự hành.

c) Xây dựng các cảng đầu mối khu vực, các cụm cảng sau : cụm cảng Ninh Bình - Ninh Phúc, cụm cảng Hà Nội - Khuyến Lương, cụm cảng thành phố Hồ Chí Minh, cảng Việt Trì, cảng Hòa Bình, cảng Đa Phúc, cảng Cao Lãnh, cảng Long Xuyên, cảng Vĩnh Long, cảng Cà Mau. Từng bước trang bị cho các cảng thiết bị xếp dỡ hiện đại để các cảng đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ tiếp chuyển hàng hóa cho khu vực và liên hiệp vận chuyển giữa đường sông với đường bộ và đường sắt. Dự kiến công suất các cụm cảng và các cảng đầu mối khu vực ghi tại phụ lục 1 kèm theo Quyết định này.

d) Xây dựng ở mỗi tỉnh (chủ yếu ở phía Nam) một cảng hoặc bến có trang bị thiết bị bốc xếp phù hợp phục vụ thu gom hàng hóa.

đ) Tập trung nâng cấp, cải tạo các luồng tuyến chính, trọng tâm là đưa vào cấp các tuyến sau:

+ Các tuyến đạt tiêu chuẩn cấp 1 : Cửa Đáy - Ninh Bình, Lạch Giàng - Hà Nội, sông Tiền, sông Hậu;